

Bản án số: 666/2020/HS-PT

Ngày: 10 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán:

Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 349/2020/TLPT- HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Văn Tú. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2020/HS-ST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 336/44/29 Nguyễn Văn L, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 189/34 Gia P, Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Minh (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ngọc Sáng; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: tại Bản án số 55/2011/HSST ngày 20/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 24/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Bị bắt tạm giam ngày 26/11/2019 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Trong vụ án còn có bị cáo Lãng Siêu P không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 26/11/2019, tại trước nhà số 293 Bình Tiên, Phường 8, Quận 6, Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang Lãng Siêu P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại móc chìa khóa xe gắn máy biển số 59L2-400.89 P đang điều khiển một túi vải, bên trong có 07 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn khối lượng 24,1587g loại Methamphetamine. Thu giữ trong cốp xe của P 01 cây súng dạng hình bút bằng kim loại, 01 viên đạn và 27.000.000 đồng.

Lãng Siêu P khai nhận: số ma túy trên là P mua của Hoàng Văn T (còn gọi là Tèo Anh) để sử dụng, P đã mua ma túy của T được 02 lần, cụ thể: Ngày 23/11/2019, P mua của T 25g ma túy với giá 10.000.000 đồng, địa điểm giao nhận tại khu vực Trường tiểu học Chi Lăng, Quận 6. Ngày 26/11/2019, P gọi điện đặt mua của T 25g ma túy với giá 10.000.000 đồng, nhưng chưa kịp mua thì cả T và P đã bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Đối với số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, là ma túy mà P đã mua của T vào ngày 23/11/2019 chưa sử dụng hết.

Qua truy xét, lúc 18 giờ 20 phút ngày 26/11/2019 tại trước nhà số 58 Hoàng Lê Kha, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Công an đã bắt quả tang Hoàng Văn T đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để bán, thu giữ trong túi quần của T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn khối lượng 24,7370g loại Methamphetamine, 1.200.000 đồng.

Hoàng Văn T khai, số ma túy trên là T mua của Tiên (không rõ lai lịch) để bán lại cho Lãng Siêu P kiếm lời. Ban đầu, Hoàng Văn T thừa nhận đã bán ma túy cho P được 2 lần, cụ thể: Ngày 23/11/2019, khi P đặt mua 25g ma túy giá 10.000.000 đồng thì T gọi điện cho Tiên đặt mua 25g ma túy với giá 9.000.000 đồng, địa điểm giao nhận tại khu vực đường Tạ Quang Bửu, Quận 8, người giao ma túy cho T là Minh (không rõ lai lịch). Sau đó, T đã giao số ma túy này cho P tại khu vực Trường tiểu học Chi Lăng. Ngày 26/11/2019, P tiếp tục đặt mua của T 25g ma túy giá 10.000.000 đồng. Sau đó, T đặt mua của Tiên 25g ma túy với giá 9.000.000 đồng địa điểm giao nhận cũng tại khu vực đường Tạ Quang Bửu, Quận 8. Sau đó, T đem ma túy đi bán lại cho P nhưng chưa kịp giao thì bị

phát hiện. Sau đó Hoàng Văn T thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận bán ma túy cho Lãng Siêu P vào ngày 26/11/2019.

Tuy nhiên, qua lời khai nhận ban đầu của Hoàng Văn T là hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lãng Siêu P, phù hợp với biên bản đối chất giữa T và P về các lần mua bán ma túy... có căn cứ xác định Hoàng Văn T đã bán ma túy cho Lãng Siêu P tổng cộng là 02 lần vào các ngày 23/11/2019 và 26/11/2019.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của Hoàng Văn T và Lãng Siêu P đã được giám định tại Bản Kết luận giám định số 2126/KLGD-H ngày 05/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh.

Vật chứng của vụ án, gồm: 02 gói niêm P ghi vụ số 2126/2019 (là ma túy thu giữ của Hoàng Văn T và Lãng Siêu P).

Thu giữ của Hoàng Văn T: 02 điện thoại di động hiệu Iphone và Nokia; 1.200.000 đồng; 01 xe máy biển số 59K2- 422.59, qua xác minh xe do ông Từ Nhiên làm chủ sở hữu. Chiều ngày 26/11/2019, Hoàng Văn T (là bạn trai của con gái ông Nhiên) hỏi mượn xe để đi công việc, ông Nhiên không biết và không liên quan đến việc mua bán ma túy của T. Ngày 12/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho ông Từ Nhiên.

Tại Bản Cáo trạng số 170/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2020/HS-ST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Hoàng Văn T 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019.

Buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lãng Siêu P, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/6/2020, bị cáo Hoàng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn T chỉ thừa nhận hành vi phạm tội mua bán ma túy với Lãng Siêu P vào ngày 26/11/2019; ngày 23/11/2019 không có bán ma túy cho P. Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án quá nặng nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Văn H phát biểu ý kiến: thống nhất tội danh như bản án sơ thẩm đã quy kết. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận việc mua bán ma túy với P vào ngày 23/11/2019, vì khi đó, bị cáo T đang ở nhà bạn gái tên Phụng để trốn nợ. Với khối lượng bị bắt quả tang ngày 26/11/2019 chỉ là 24 gam nên đề nghị xem xét cho bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Bản án sơ thẩm đã nhận định đầy đủ các tình tiết của vụ án và đã đánh giá đúng tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo để xử phạt 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T chỉ thừa nhận hành vi phạm tội vào ngày 26/11/2019 như bản án sơ thẩm đã nêu; tuy nhiên, qua lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Do nghiện ma túy nên Lãng Siêu P đã gọi điện hỏi mua ma túy đá của Hoàng Văn T là bạn cùng xóm lúc nhỏ để sử dụng. Tú đã liên lạc với đối tượng tên Tiên (không rõ lai lịch) để mua bán ma túy về bán lại cho Lãng Siêu P kiếm lời. T đã bán ma túy cho P được 2 lần, cụ thể: Ngày 23/11/2019, khi P đặt mua 25g ma túy đá với giá 10.000.000 đồng thì T gọi điện cho Tiên đặt mua 25g ma túy với giá 9.000.000 đồng, Tú nhận ma túy và giao tiền cho một người tên Minh (không rõ lai lịch) tại khu vực đường Tạ Quang Bửu, Quận 8 rồi giao số ma túy này cho P tại khu vực Trường tiểu học Chi Lăng, Quận 6. Ngày 26/11/2019, P tiếp tục đặt mua của T 25g ma túy giá 10.000.000 đồng, T đặt mua của Tiên 25g ma túy với

giá 9.000.000 đồng, nhận ma túy và giao tiền tại khu vực đường Tạ Quang Bửu, Quận 8 rồi mang về để đi bán cho Phong.

Vào lúc 18 giờ 20 phút ngày 26/11/2019 Hoàng Văn T đang đi giao ma túy cho Lăng Siêu P, khi đi đến trước nhà số 58 Hoàng Lê Kha, Phường 9, Quận 6 thì bị kiểm tra, thu giữ trong túi quần của T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 24,7370 gam loại Methamphetamine. (Toàn bộ số ma túy này được giám định theo Kết luận giám định số 2126/KLGD-H ngày 05/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh).

[1.2] Mặc dù, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T khai rằng bị cáo không bán ma túy cho Lăng Siêu P vào ngày 23/11/2019 như lời khai của T và P trong giai đoạn điều tra ban đầu. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của P, lời khai ban đầu của chính bị cáo T đã thừa nhận bán ma túy cho Lăng Siêu P 02 lần vào các ngày 23/11/2019 và 26/11/2019 và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai nhận của bị cáo T và Lăng Siêu P là hoàn toàn phù hợp nhau về thời gian, địa điểm, số lượng và số tiền mua bán ma túy, phù hợp với bản tự khai của các bị cáo, biên bản đối chất giữa T và P về các lần mua bán ma túy, khối lượng ma túy bị thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 02 lần vào các ngày 23/11/2019 và ngày 26/11/2019 là có căn cứ.

Với các hành vi trên, Hoàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy mua bán là 48,8957 gam loại Methamphetamine (bao gồm: bắt quả tang 24,7370gam và 24,1587 gam đã bán cho P trước đó).

[1.3] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo T là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[3.1] Bị cáo Hoàng Văn T không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo còn có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự; mặt khác, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần vào các ngày 23/11/2019 và 26/11/2019. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo như: lần mua bán ma túy ngày 26/11/2019 bị cáo chưa giao dịch mua bán thành công, toàn bộ số ma túy đều đã bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội nên hậu quả gây ra cũng có phần hạn chế hơn; bị cáo đã thừa nhận một phần hành vi phạm tội, nhận thức được việc làm của mình là sai trái; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cha mất sớm, mẹ đã lớn tuổi; các tiền án trước, bị cáo đều đã thi hành các nghĩa vụ về phần dân sự.

[3.2] Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo 15 năm 06 tháng tù, trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 06 tháng là không nặng; mức hình phạt trên là thỏa đáng, tương xứng với hành vi, vai trò và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nào mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng nên kháng cáo xin giảm nhẹ giảm hình phạt của bị cáo là không có cơ sở.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hoàng Văn T phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Tú. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2020/HS-ST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1] Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Hoàng Văn T 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019.

Buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục giam bị cáo Hoàng Văn T để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh ; “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 14b. (PPC). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình